

Số: 63/2017/NQ-HĐND

Sơn La, ngày 08 tháng 12 năm 2017

NGHỊ QUYẾT

**Quy định nội dung, mức chi cho công tác quản lý nhà nước
về thi hành pháp luật xử lý vi phạm hành chính trên địa bàn tỉnh Sơn La**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH SƠN LA
KHOÁ XIV, KỲ HỌP THỨ NĂM**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015; Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015; Luật Ngân sách nhà nước năm 2015; Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết hướng dẫn thi hành một số điều của Luật NSNN; Thông tư số 19/2017/TT-BTC ngày 28/02/2017 của Bộ Tài chính quy định việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và thanh quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước cho công tác quản lý nhà nước về thi hành pháp luật xử lý vi phạm hành chính;

Xét đề nghị của UBND tỉnh tại Tờ trình số 643/TTr-UBND ngày 14/11/2017; Báo cáo thẩm tra số 284/BC-PC ngày 05/12/2017 của Ban Pháp chế HĐND tỉnh và thảo luận tại kỳ họp;

QUYẾT NGHỊ

Điều 1. Quy định nội dung, mức chi cho công tác quản lý nhà nước về thi hành pháp luật xử lý vi phạm hành chính trên địa bàn tỉnh Sơn La (Có phụ lục chi tiết kèm theo).

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. UBND tỉnh tổ chức thực hiện nghị quyết.

2. Thường trực HĐND, các Ban của HĐND, tổ đại biểu HĐND và đại biểu HĐND tỉnh giám sát việc triển khai thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được HĐND tỉnh Sơn La khoá XIV, kỳ họp thứ năm thông qua ngày 06 tháng 12 năm 2017 và có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 01 năm 2018./.

Nơi nhận:

- Ủy ban TV Quốc hội, Chính phủ;
- Ủy ban: Kinh tế; TC- NS của Quốc hội;
- VP Quốc Hội, VP Chủ tịch nước, VP Chính phủ;
- Ban công tác đại biểu của UBTVQH;
- Bộ Tài chính; Cục KTVB QPPL- Bộ Tư pháp;
- TT Tỉnh ủy, HĐND, UBND, UBMTTQ Việt Nam tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh; Đại biểu HĐND tỉnh;
- Văn phòng: Tỉnh ủy, HĐND, Đoàn ĐBQH, UBND tỉnh;
- Các Sở, Ban, Ngành, Đoàn thể tỉnh;
- TT thành ủy, huyện ủy, HĐND, UBND, UBMTTQVN các huyện, thành phố;
- TT Đảng ủy, HĐND, UBND các xã, phường, thị trấn;
- Trung tâm: Thông tin, Lưu trữ tỉnh;
- Lưu: VT. *mt*

CHỦ TỊCH



Hoàng Văn Chất

PHỤ LỤC

(Kèm theo Nghị quyết số 63/2017/NQ-HĐND ngày 08/12/2017 của HĐND tỉnh Sơn La)

Số TT	Nội dung chi	Mức chi
1	Chi công tác phí cho những người thực hiện công tác quản lý nhà nước về thi hành pháp luật xử lý vi phạm hành chính	Thực hiện theo Chương II, Thông tư số 40/2017/TT-BTC ngày 28/4/2017 của Bộ Tài chính và Nghị quyết số 60/2017/NQ-HĐND ngày 08/12/2017 của HĐND tỉnh Sơn La quy định chế độ công tác phí, chế độ chi hội nghị.
2	Chi điều tra, khảo sát, kiểm tra tình hình thi hành pháp luật; Hoạt động thống kê về xử lý vi phạm hành chính theo quyết định của cơ quan có thẩm quyền	Thực hiện theo Nghị quyết số 14/2016/NQ-HĐND ngày 14/12/2016 của HĐND tỉnh Quy định nội dung, mức chi các cuộc điều tra thống kê trên địa bàn tỉnh Sơn La.
3	Chi xây dựng văn bản quy phạm pháp luật về xử lý vi phạm hành chính: soạn thảo, góp ý, thẩm định văn bản quy phạm pháp luật; báo cáo theo dõi thi hành pháp luật xử lý vi phạm hành chính	Thực hiện theo Khoản 2, 3, 4, Điều 4, Thông tư số 338/2016/TT-BTC ngày 28/12/2016 của Bộ Tài chính về quy định lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước bảo đảm cho công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật và hoàn thiện hệ thống pháp luật; Nghị quyết số 46/2017/NQ-HĐND ngày 21/7/2017 của HĐND tỉnh Quy định mức phân bổ kinh phí xây dựng văn bản Quy phạm pháp luật và hoàn thiện hệ thống pháp luật trên địa bàn tỉnh.
4	Chi cho công tác hệ thống hóa, rà soát, kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật trong theo dõi thi hành pháp luật xử lý vi phạm hành chính	Thực hiện theo Điều 4, Thông tư liên tịch số 122/2011/TTLT-BTC-BTP ngày 17/8/2011 của Liên Bộ Tài chính - Tư pháp quy định việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí bảo đảm cho công tác kiểm tra, xử lý, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật; Nghị quyết số 12/2011/NQ-HĐND về quy định mức chi có tính chất đặc thù bảo đảm cho công tác kiểm tra, xử lý, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật về xử lý vi phạm hành chính;
5	Chi cho công tác phổ biến, tuyên truyền pháp luật về xử lý vi phạm hành chính	Thực hiện theo Điều 4, Điều 5, Thông tư liên tịch số 14/2014/TTLT-BTC-BTP ngày 27/01/2014 của Liên Bộ Tài chính - Tư pháp quy định việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí bảo đảm cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật và chuẩn tiếp cận pháp luật của người dân tại cơ sở; Nghị quyết số 84/2014/NQ-HĐND ngày 16/7/2014 của HĐND tỉnh, quy định mức chi thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật và chuẩn tiếp cận pháp luật của người dân tại cơ sở trên địa bàn tỉnh;

Số TT	Nội dung chi	Mức chi
6	Chi cho công tác đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ, công chức thực hiện công tác quản lý nhà nước về thi hành pháp luật xử lý vi phạm hành chính	Thực hiện theo Thông tư số 139/2010/TT-BTC ngày 21/9/2010 của Bộ Tài chính Quy định việc lập dự toán, quản lý và sử dụng kinh phí từ ngân sách nhà nước dành cho công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức; Các văn bản quy định của Tỉnh về đào tạo cán bộ công chức.
7	Chi tổ chức các cuộc họp, hội nghị, hội thảo, tọa đàm trao đổi nghiệp vụ công tác quản lý nhà nước về thi hành pháp luật xử lý vi phạm hành chính	Thực hiện theo Điều 11, Điều 12, Thông tư số 40/2017/TT-BTC ngày 28/4/2017 của Bộ Tài chính và Nghị quyết số 60/2017/NQ-HĐND ngày 08/12/2017 của HĐND tỉnh Sơn La quy định chế độ công tác phí, chế độ chi hội nghị.
8	Chi tiền lương làm việc vào ban đêm, làm thêm giờ cho những người làm công tác theo dõi pháp luật về xử lý vi phạm hành chính	Thực hiện theo Mục III, Mục IV, Thông tư liên tịch số 08/2005/TTLT-BNV-BTC ngày 05/01/2005 của liên Bộ: Nội vụ - Tài chính hướng dẫn thực hiện chế độ trả lương làm việc vào ban đêm, làm thêm giờ đối với CBCCV.
9	Chi khen thưởng tập thể, cá nhân có thành tích trong công tác quản lý nhà nước về thi hành pháp luật xử lý vi phạm hành chính	Thực hiện theo Điều 73, Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng
10	Chi sơ kết, tổng kết tình hình thi hành pháp luật xử lý vi phạm hành chính	Thực hiện theo Điều 11, Điều 12, Thông tư số 40/2017/TT-BTC ngày 28/4/2017 của Bộ Tài chính và Nghị quyết số 60/2017/NQ-HĐND ngày 08/12/2017 của HĐND tỉnh Sơn La quy định chế độ công tác phí, chế độ chi hội nghị.
11	Chi xây dựng, quản lý cơ sở dữ liệu về xử lý vi phạm hành chính	Nội dung quy định này sẽ thực hiện khi có văn bản hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền
12	Chi tổ chức nghiên cứu khoa học về theo dõi thi hành pháp luật xử lý vi phạm hành chính	
13	Chi tổ chức cuộc thi, hội thi công tác quản lý nhà nước về thi hành pháp luật xử lý vi phạm hành chính	Thực hiện theo Mục VI phụ lục kèm theo Nghị quyết số 84/2014/NQ-HĐND ngày 16/7/2014 của HĐND tỉnh, quy định mức chi thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật và chuẩn tiếp cận pháp luật của người dân tại cơ sở trên địa bàn tỉnh;
14	Chi mua sắm, thuê trang thiết bị phục vụ cho quản lý công tác thi hành pháp luật xử lý vi phạm hành chính	Thực hiện theo Quyết định số 58/2015/QĐ-TTg ngày 17/11/2015 của Thủ tướng Chính phủ quy định tiêu chuẩn, định mức, chế độ quản lý, sử dụng máy móc, thiết bị của cơ quan nhà nước, tổ chức, đơn vị sự nghiệp công lập.

Số TT	Nội dung chi	Mức chi
15	Chi công bố kết quả xử lý hồ sơ xử lý vi phạm hành chính trái pháp luật trên các phương tiện thông tin đại chúng	Thực hiện theo định mức, đơn giá của các ngành có công việc tương tự và theo chứng từ chi thực tế hợp pháp.
16	Chi hỗ trợ cán bộ, công chức làm công tác kiểm tra, đánh giá các văn bản, tài liệu trong hồ sơ xử phạt vi phạm hành chính, hồ sơ đề nghị áp dụng các biện pháp xử lý hành chính có nội dung phức tạp, phạm vi rộng, ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của nhiều cá nhân, tổ chức	Mức chi 500.000 đồng/hồ sơ (Ghi chú 2).
17	Các khoản chi khác có liên quan trực tiếp đến quản lý công tác thi hành pháp luật xử lý vi phạm hành chính (nếu có)	Theo hóa đơn, chứng từ chi thực tế hợp pháp, hợp lệ được giao trong dự toán ngân sách hàng năm.

Ghi chú:

- Trường hợp, khi các văn bản quy định về chế độ, định mức chi dẫn chiếu để áp dụng tại Nghị quyết này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế bằng văn bản mới thì áp dụng theo các văn bản, sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế.
- Khoản d, Mục 2, Điều 4, Thông tư số 19/2017/TT-BTC./.

CHỦ TỊCH




Hoàng Văn Chát